



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: _____ Y _____ NO

EXIT VISA #: X

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO # : 10

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI THANH NGA
Last Middle First

Current Address: 70 Bac dau - Thanh Binh Da nang -

Date of Birth: 1952 Place of Birth: Quang Nam

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 09-1977 To 06-1985
Years: 07 Months: 09 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

NGUYỄN THỊ THANH NGA
70 Bắc Đẩu, Thanh Bình-Đà Nẵng
Danh sách : HO-10/422
Địa chỉ thông báo : 19/3
Bàu Nai, Đông Hưng Thuận
Hóc Môn-TP/Hồ Chí Minh

/(ính gửi : BÀ HỘI TRƯỞNG
HỘI BẢO TRỢ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
TẠI HOA KỲ

Kính thưa Bà,

Lời đầu tiên của thư này tôi kính gửi đến Bà cùng toàn thể trong Hội
lời kính thăm và cầu chúc tốt đẹp nhất của tôi. Sau đây, tôi trân trọng
kính xin Bà quan tâm xét can thiệp cho tôi trường hợp như sau :

Vừa qua, HO-10 được gọi phỏng vấn. Tôi đã được mời vào ngày 12.9.91.
Khi phỏng vấn Phái Đoàn Mỹ hỏi giấy tờ chứng minh công việc làm ngày xưa
của tôi. Tất cả giấy tờ ấy tôi không còn, lý do mà tôi đã trình bày trong
đơn đề ngày 13.9.91, tôi đã gửi đến Bà. Sau khi phỏng vấn bị Phái đoàn từ
chối vì lý do trên, tôi đã viết đơn trình bày với Chính ~~Phủ~~ Việt Nam, sau
thời gian gần 1 tháng, Ty Công An Quảng Nam-Đà Nẵng đã xét thuận cho tôi 2
loại giấy tờ trong hồ sơ công chức ngày xưa (tôi đã gửi cho Bà) :

- Bảng Tương Lệ của UBPH/QK.1 do Trung Tướng Tư Lệnh Chủ Tịch UBPH
QK.1 NGÔ QUANG TRƯỞNG ấn ký.
- Chứng Thư Hành Chánh, của ĐD.BỘ PTNT/QK.1, Đại Tá HÀ THỨC SANH
ấn ký.

Và mới gần đây, tôi đến Chi Cục Quản Lý Hồ Sơ Trung Ương. Nhờ Trung
Tâm Dành Vụ tôi đã xin được thêm :

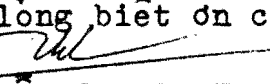
- Sự Vụ Lệnh của Bộ quyết định chuyển về Tòa Thị Chính Đà Nẵng, do
Ông Tổng Thư Ký Bộ TRẦN HUỖNH CHÂU ấn ký.

Như vậy, theo điều kiện Phái đoàn đòi hỏi, tôi đã nộp đầy đủ giấy tờ
chứng minh nhưng mãi đến nay gần 3 tháng tôi vẫn chưa được mời gọi tái
phỏng vấn. Vậy tôi kính xin Bà can thiệp cùng với Phái Đoàn Mỹ cho tôi sớm
được tái phỏng vấn như người đại diện phái đoàn đã hứa là khi nào tôi có
đầy đủ giấy tờ chứng minh công việc làm ngày xưa của tôi gửi đến thì sẽ
được gọi lại phỏng vấn. Cộng thêm bên cạnh đó, những người bạn làm việc
cùng cơ quan với tôi như Anh ĐỖ PHÚ KẾT + NGUYỄN ĐỀ + HUỖNH NGỌC SƯƠNG
(hiện lấy theo họ chồng là PHAN NGỌC SƯƠNG) đã viết đơn gửi đến Quý cơ quan
xác nhận là tôi cùng làm việc với họ và sau năm 1975 cùng ở tù 1 trại Tiên
Lãnh.

Thưa Bà,

Với hiện tại tôi chỉ còn 2 cô cháu, nhưng Chính Phủ Việt Nam không
cho cháu tôi theo cùng. Thì hiện tại tôi chỉ còn 1 thân 1 mình, tôi ao ước sớm
thoát..., không phải mong đến nơi ấy để sung sướng bản thân, mà là con
người, tự chọn cho mình 1 quan điểm sống, thì trước sau như 1. Vì thế quê
hương thứ 2 (Hoa Kỳ) sẽ là nơi giúp tôi thoải mái trong tinh thần.

Cuối thư, tôi gửi đến Bà cùng trong Hội lòng biết ơn của tôi.
Trân trọng kính chào./-


NGUYỄN THỊ THANH NGA

// (ính gửi : BÀ HỘI TRƯỞNG

HỘI BẢO TRỢ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

TẠI HOA KỲ

Kính thưa Bà,

Lời đầu tiên của thư này tôi kính gửi đến Bà cùng toàn thể trong Hội lời kính thăm và cầu chúc tốt đẹp nhất của tôi. Sau đây, tôi trân trọng kính xin Bà quan tâm xét can thiệp cho tôi trường hợp như sau :

Vừa qua, HO-10 được gọi phỏng vấn. Tôi đã được mời vào ngày 12.9.91. Khi phỏng vấn Phái Đoàn Mỹ hỏi giấy tờ chứng minh công việc làm ngày xưa của tôi. Tất cả giấy tờ ấy-tôi không còn, lý do mà tôi đã trình bày trong đơn đề ngày 13.9.91, tôi đã gửi đến Bà. Sau khi phỏng vấn bị Phái đoàn từ chối vì lý do trên, tôi đã viết đơn trình bày với Chính Phủ Việt Nam, sau thời gian gần 1 tháng, Ty Công An Quảng Nam-Đà Nẵng đã xét thuận cho tôi 2 loại giấy tờ trong hồ sơ công chức ngày xưa (tôi đã gửi cho Bà) :

- Bằng Tưởng Lệ của UBPH/QK.1 do Trung Tướng Tư Lệnh Chủ Tịch UBPH QK.1 NGÔ QUANG TRƯỜNG ấn ký.
- Chứng Thư Hành Chánh, của ĐD.Bộ PTNT/QK.1, Đại Tá HÀ THUẬN SANH ấn ký.

Và mới gần đây, tôi đến Chi Cục Quản Lý Hồ Sơ Trung Ương. Nhờ Trung Tâm Dịch Vụ tôi đã xin được thêm :

- Sự Vụ Lệnh của Bộ quyết định chuyển về Tòa Thị Chính Đà Nẵng, do Ông Tổng Thư Ký Bộ TRẦN HUỖNH CHÂU ấn ký.

Như vậy, theo điều kiện Phái đoàn đòi hỏi, tôi đã nộp đầy đủ giấy tờ chứng minh nhưng mãi đến nay gần 3 tháng tôi vẫn chưa được mời gọi tái phỏng vấn. Vậy tôi kính xin Bà can thiệp cùng với Phái Đoàn Mỹ cho tôi sớm được tái phỏng vấn như người đại diện phái đoàn đã hứa là khi nào tôi có đầy đủ giấy tờ chứng minh công việc làm ngày xưa của tôi gửi đến thì sẽ được gọi lại phỏng vấn. Cộng thêm bên cạnh đó, những người bạn làm việc cùng cơ quan với tôi như Anh ĐỖ PHÚ KẾT + NGUYỄN ĐỀ + HUỖNH NGỌC SƯƠNG (hiện lấy theo họ chồng là PHAN NGỌC SƯƠNG) đã viết đơn gửi đến Quý cơ quan xác nhận là tôi cùng làm việc với họ và sau năm 1975 cùng ở tù 1 trại Tiên Lành.

Thưa Bà,

Với hiện tại tôi chỉ còn 2 cô cháu, nhưng Chính Phủ Việt Nam không cho cháu tôi theo cùng. Thì hiện tôi chỉ còn 1 thân 1 mình, tôi ao ước sớm thoát..., không phải mong đến nơi ấy để sung sướng bản thân, mà là con người, tự chọn cho mình 1 quan điểm sống, thì trước sau như 1. Vì thế quê hương thứ 2 (Hoa Kỳ) sẽ là nơi giúp tôi thoải mái trong tinh thần.

Cuối thư, tôi gửi đến Bà cùng trong Hội lòng biết ơn của tôi.
Trân trọng kính chào./-

NGUYỄN THỊ THANH NGÀ

/ Ự - V Ự - L Ệ N H

- Chiếu kết quả phiên họp liên bộ Nội-Vụ, Tài-Chánh và Phủ Tổng-Ủy Công-Vụ ngày 4.6.74 ;
- Chiếu Văn thư số 2525-CV/NV/Pl ngày 7.6.74 của Phủ Tổng-Ủy Công-Vụ ;
- Chiếu Công điện số 993^B/BNV/PTNT/NV/34 ngày 9.5.74 của Bộ Nội-Vụ ;
- Chiếu nhu cầu công vụ,

Nay đặt thuộc quyền sử dụng của các Tỉnh, Thị liệt kê sau đây để tăng cường nhân số các nhân viên thuộc Văn phòng Đại diện các Quân Khu nguyên Bộ Phát-Triển Nông-Thôn (giai tán).

Thị Xã Đà-Nẵng

- Bà Huỳnh-Ngọc-Sương, Tham sự hạng 3
- Ông Hoàng-Văn-Niên, Chuyên viên ngoại ngạch
- Bà Phạm-Thị-Muội, Thư ký Hành-chánh tập sự
- Ông Vũ-Hữu-Tuyên, Thư ký công nhật B2/1
- Bà Trần-Thị-Ái-Sắc tức Luân, Tùy phái hạng 4
- Bà Huỳnh-Thị-Bê, Tùy phái tập sự
- Cô Nguyễn-Thị-Thanh-Nga, Nhân viên công nhật C1/1

Tỉnh Biên-Hòa

- Ông Hoàng-Văn-Vay, Nhân viên công nhật B3/4
- Cô Trần-Thị-Bảy, Thư ký công nhật B2/2
- Cô Phạm-Thị-Mỹ-Hạnh, Nhân viên đánh máy CN C1/1

Tỉnh Định-Tường

- Ông Nguyễn-Văn-Đỗ, Thư ký hành-chánh hạng 3
- Bà Lê-Thị-Đương, Thư ký công nhật B2/3

Tỉnh Vĩnh-Long

- Ông Thái-Ngọc-Vinh, Thư ký hành-chánh hạng 2
- Bà Nguyễn-Thị-Lăng, Biên chép viên công nhật B3/1

Thị Xã Cần-Thơ

- Cô Bùi-Thị-Thủy, Thư ký công nhật B2/1

Lương bổng của các đương sự sẽ do Bộ Nội-Vụ đài thọ cho đến hết năm 1974.

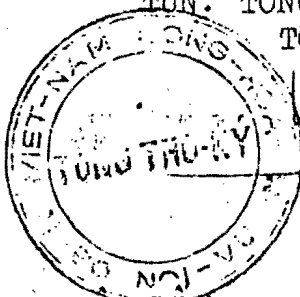
Sự-vụ-lệnh này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ được hợp thức hoá sau bằng Nghị-định.-

Nơi nhận :

- VPTT (VPC-PCV-PANHC)
- VP. Phụ Tá Đặc-Biệt
- VP. Phụ Tá Chính-Trị
- VP. Tổng Thư-Ký
- Tòa Thị Chính Đà-Nẵng + Cần-Thơ
- Tỉnh Biên-Hòa, Định-Tường, Vĩnh-Long
- Sở Nhân Viên (Phòng 32)
- Sở Ngân Sách Kế-Toán (8b)
- Các đương sự
- Hồ sơ. Lưu.

Saigon, ngày 29 tháng 7 năm 1974

TUN. TỔNG-TRƯỞNG NỘI-VU
TỔNG THƯ-KÝ

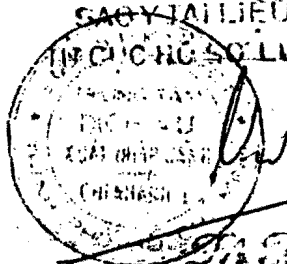


TRẦN-HUỲNH-CHÂU

SAO VIÊN LIỆU GỐC

PHÒNG CÔNG SỞ LƯU TRỮ

- Phủ Tổng Ủy Công-Vụ (3b)
- Tổng Nha Ngân-Sách NV. (3b)
- Kiểm-Soát Ước-Chi cạnh Bộ Nội-Vụ (3b).



Ư - V U - L E N H

- Chiếu kết quả phiên họp liên bộ Nội-Vu, Tài-Chánh và Phủ Tổng-Ủy Công-Vụ ngày 4.6.74 ;
- Chiếu Văn thư số 2525-CV/NV/Pl ngày 7.6.74 của Phủ Tổng-Ủy Công-Vụ ;
- Chiếu Công điện số 993^B/BNV/PTNT/NV/34 ngày 9.5.74 của Bộ Nội-Vu ;
- Chiếu nhu cầu công vụ,

Nay đặt thuộc quyền sử dụng của các Tỉnh, Thị liệt kê sau đây để tăng cường nhân số các nhân viên thuộc Văn phòng Đại diện các Quân Khu nguyên Bộ Phát-Triển Nông-Thôn (giai tán).

Thị Xã Đà-Nẵng

- Bà Huỳnh-Ngọc-Sương, Tham sự hạng 3
- Ông Hoàng-Văn-Hiền, Chuyên viên ngoại ngạch
- Bà Phạm-Thị-Mười, Thư ký Hành-chánh tập sự
- Ông Vũ-Hữu-Tuyên, Thư ký công nhật B2/1
- Bà Trần-Thị-Ái-Sắc tức Luân, Tùy phái hạng 4
- Bà Huỳnh-Thị-Bê, Tùy phái tập sự
- Cô Nguyễn-Thị-Thanh-Nga, Nhân viên công nhật C1/1

Tỉnh Biên-Hòa

- Ông Hoàng-Văn-Vay, Nhân viên công nhật B3/4
- Cô Trần-Thị-Bảy, Thư ký công nhật B2/2
- Cô Phạm-Thị-Mỹ-Hạnh, Nhân viên đánh máy CN C1/1

Tỉnh Định-Tường

- Ông Nguyễn-Văn-Đỗ, Thư ký hành-chánh hạng 3
- Bà Lê-Thị-Đường, Thư ký công nhật B2/3

Tỉnh Vĩnh-Long

- Ông Thái-Ngọc-Vinh, Thư ký hành-chánh hạng 2
- Bà Nguyễn-Thị-Lang, Biên chép viên công nhật B3/1

Thị Xã Cần-Thơ

- Cô Bùi-Thị-Thủy, Thư ký công nhật B2/1

Lương bổng của các đương sự sẽ do Bộ Nội-Vu đài thọ cho đến hết năm 1974.

Sư-vụ-lệnh này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ được hợp thức hóa sau bằng Nghị-dịnh.-

Nơi nhận :

- VPTT (VPC-PCV-PANHC)
- VP. Phụ Tá Đặc-Biệt
- VP. Phụ Tá Chính-Trị
- VP. Tổng Thư-Ký
- Tòa Thị Chính Đà-Nẵng + Cần-Thơ
- Tỉnh Biên-Hòa, Định-Tường, Vĩnh-Long
- Sở Nhân Viên (Phòng 32)
- Sở Ngân Sách Kế-Toán (8b)
- Các đương sự
- Hồ sơ. Lưu.

Saigon, ngày 29 tháng 7 năm 1974

TUN. TỔNG-TRƯỞNG NỘI-VU
TỔNG THƯ-KÝ



TRẦN-HUỖNH-CHÂU

SƠ VIÊN LIỆU-GỐC
THƯ VIỆN SƠ LƯU LƯU

FROM: NGUYỄN THỊ THANH NGÀ HO.10/422

19/3 Bàu Nai, Đông Hưng Thuận

Hóc Môn - TP. Hồ Chí Minh

VIỆT NAM

ARI BẢO NHẬN

MAY BAY
PAR AVION

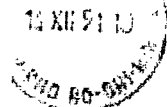


EXPRESS

PAR AVION - VIA AIR MAIL

13g = 49000

19 7 2



49000
HANOI - CHINA
SO MAY

inh gửi:

TO: BA KHOC

P.O. Box 5435, ARLINGTON

VA 22205 - 0635

U . S . A .

DEC 31 1991

12/30

FROM: NGUYỄN THỊ THANH NGÀ

19/3 Bàu Nai

Đông Hưng Thuận, Hóc Môn
TP/HCM - VIỆT NAM

**MÁY BAY
PAR AVION**



20/3 32100
PAR AVION VIA AIR MAIL

01 XI 91 9

32100

R

005
#600

TO: BÀ KHUỖ MINH THƯ

P.O.Box 5435

Arlington VA 22205-0635

U . S . A

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 9 năm 1991.

NGUYỄN THỊ THANH NGÀ

70 Bắc Đẩu, Thanh Bình, Đà Nẵng

Hộ chiếu số : 24197/90-DC1

Danh sách : HO.10-422

Địa chỉ thông báo : 19/3 Bàu Nai
Đông Hưng Thuận, Hóc Môn, TP.HCM.

H) ON TRÌNH BÀY

Kính gửi : - TỔNG THỐNG HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ /
- TÒA ĐẠI SỨ HOA KỲ TẠI BANGKOK
- PHẢI ĐOÀN HOA KỲ CÔNG TÁC TẠI VIỆT NAM

Tôi ký tên dưới đây là : NGUYỄN THỊ THANH NGÀ, sinh năm 1952 tại Đại Lộc, Quảng Nam. Tôi trân trọng kính trình Tổng Thống cùng quý cấp một việc như sau :

Kính thưa Tổng Thống và cơ quan các cấp :

Dưới Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, tôi là thành phần Quốc-Gia Nghĩa Tử, vì có Ba tôi bà Bắc ruột tôi bị Cộng Sản giết chết năm 1964. Tôi lớn lên đến năm 1971, thì được Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa tuyển nhận vào làm việc ở cơ quan : Nha Đ^{ai} Diện Bộ (đ^{ai} diện) Phát Triển Nông Thôn Quân Khu 1 (do Đại tá HÀ THỨC SANH, cơ quan trưởng - Cố vấn Mỹ : Ông ELAIDON). Cùng làm tại cơ quan này có chị HUỖNH NGỌC SƯƠNG, Tham sự Hành chánh, địa chỉ hiện nay : 7/28 BARAK ROAD GARDEN CITY VIC 3207 - AUSTRALIA, biết tôi và làm nhân chứng cho tôi. Sau một thời gian công tác, cũng trong năm đó, cơ quan tái nhiệm Đại tá HÀ THỨC SANH cử tôi là m đại diện diện Cán bộ Phát triển Nông Thôn Quân Khu 1, qua làm việc tại văn phòng Thanh Tra Phương Hoàng Quân Khu 1 (với tư cách là hội-viên Thanh Tra cho đến năm 1974). Văn phòng Tr^uong Phương Hoàng là Trung tá PHAN THANH THỜI, Cố vấn Mỹ : Trung tá HOLLAND. Cùng làm cơ quan này có Thiếu tá ĐỖ PHÚ KẾT, địa chỉ hiện nay : 4614 WESSON ST. DETROIT MI.48210 - USA. Anh KẾT cùng ở tù chung một Trại giam TIỀN LÃNH với tôi, để ra đi theo Chương trình HO.4 Anh KẾT là nhân chứng cho tôi.

Năm 1974, Nha Đại Diện Bộ Phát Triển Nông Thôn giải tán, tôi chuyển về làm việc tại Tòa Thị Chính Đà Nẵng. Thị trưởng là Đại tá ĐÀO TRỌNG TƯỜNG. Tôi làm Ty Ngân Sách Kế Toán và Tiếp Liệu (Trưởng Ty : Ông TRẦN XUÂN THỜI, Phó Ty : Ông NGUYỄN BÈ, Tham sự hiện nay ở tại địa chỉ : 2541 GRANDE VISTA AVE. OAKLAND CA. 94601 - USA. Xuất cảnh theo Chương trình HO.4. Anh cùng ở tù với tôi tại Trại Giam TIỀN LÃNH, và là nhân chứng cho tôi.

Đến ngày 30/4/1975, tôi bỏ trốn vào miền nam ở Hồ Nai 4, không trình diện, trốn cải tạo và tìm cách vượt biên trốn ra nước ngoài. Ngày 20/9/1977, trong một chuyến vượt biên tôi đã bị bắt. Trong số người cùng bị bắt, có người biết rõ tôi trốn cải tạo, họ đã khai tôi với Nhà chức trách Việt Nam hiện nay bằng lấy công chuộc tội, do đó tôi bị chuyển về Đà Nẵng và bị đưa đi ở tù tại Trại Tù Chính trị TIỀN LÃNH. Trong thời gian giam giữ, tôi bị tai nạn lao động, chấn thương cột sống, tê liệt vì vậy ngày 20/6/1985 tôi được ra tù vì lý do bệnh tật.

Đến tháng 2/1989, Ty Công An Quảng Nam Đà Nẵng gọi tôi đến làm hồ sơ xuất cảnh, Chương trình HO, diện tù nhân chính trị. Đến tháng 6/1990, tôi nhận được hộ chiếu, danh sách HO.10. Đến ngày 19/8/1991, tôi được mời đi sơ vấn và ngày 12/9/1991 phỏng vấn (Phòng 5). Trong lúc phỏng vấn, Phái đoàn đòi hỏi giấy tờ chứng minh công việc làm của tôi thời Chính Phủ Việt Nam Cộng-Hòa, tôi không có (vì đánh rơi lúc chạy loạn năm 1975), rồi Phái đoàn từ chối và bảo tôi ra về.

Sau ngày 30/4/1975, tôi bỏ Đà Nẵng chạy vào Saigon để trốn không cải tạo, toàn bộ giấy tờ có liên quan đến công việc của tôi thời Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa, tôi bị đánh rơi. Cho đến ngày tôi ở tù, mẹ tôi cũng chết, tất cả tài sản kể cả giấy tờ tùy thân đều mất hết. Đến ngày 20/6/1985 khi ra tù, tôi chỉ còn là một người con gái một thân một mình, không gia đình, nhà cửa, sống nhờ bà con. Những hồ sơ công chức trong Chính quyền Việt Nam Cộng Hòa hiện do Nhà nước lưu giữ, tại Ty Công An Quảng Nam - Đà-Nẵng - Phòng PA.27 và Cục Quản Lý Hồ sơ Trung ương của Chính phủ CHXNCNVN đều có. Tôi đã nhiều lần làm đơn xin, họ chỉ cho tôi sao lục giấy ra Trại, giấy ra Viện, giấy khai sinh và giấy tóm tắt bệnh án cùng giấy chứng nhận căn cứ hồ sơ cải tạo số 10770 tại Công An Quảng Nam Đà Nẵng. Còn những giấy tờ có liên quan đến công việc làm với Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa của tôi thì họ không cho nhận lại.

Kính thưa Tổng Thống và cơ quan các cấp :

Nay tôi làm đơn này xin kiến nghị cùng Tổng Thống và quý giới chức có thẩm quyền cân xét cho trường hợp của tôi như sau :

a/- Hiện nay tôi không còn giấy tờ gì cả của thời Chính-Phủ Việt Nam Cộng Hòa, vì những nguyên nhân chính đáng như tôi đã trình bày trên, nhưng những thực tế rõ ràng chứng minh tôi đã khai báo rất trung thực thì có rất nhiều.

1. Trong những năm làm việc của tôi với Chính phủ Việt-Nam Cộng Hòa, ngoài những người cùng làm với tôi ở cơ quan, hiện nay đang sống ở Hoa Kỳ và Úc như tôi đã trình bày trên. Ngoài ra có những nhân chứng khác là : Thiếu Tá HOÀNG QUÂN ĐẠM (em trai Trung Tướng HOÀNG QUÂN LÂM) ở tù cùng Trại với tôi và đã ra đi

theo Chương Trình HO.6 ngày 28/3/1991, địa chỉ hiện nay :
1222N RAISTON ST. ANAHEIM - CA. 92801 - USA. Đại Ủy Cảnh Sát
HỒ VAN ON, địa chỉ hiện nay : PATRICIA HEPP 1900 SCEDARST
RM.302 LANSING MI. 48910 MICHIGAN.

2.- Thời gian ở tù 9 năm tại Trại Giam TIỀN LÃNH, tôi là
một nữ tù nhân chính trị cam chịu đau khổ nhất, do đó đa số
các anh tù nhân cùng Trại đều biết rõ về tôi, trong đó đã có
một số đã ra đi theo Chương trình HO, hiện nay ở Hoa Kỳ.

b/- Kính xin Tổng Thống cùng quý cấp cứu xét phân minh, đừng
để một người con gái bị tù chính trị 9 năm ra về trong bệnh
tật, phải chịu thiệt thòi trong chính sách nhân đạo mà Chính
Phủ Hoa Kỳ đang thực hiện. Tôi làm đơn này kêu cầu không phải
vì mong được đến nước Mỹ để sung sướng bản thân hoặc mưu cầu
quyền lợi, mà là con người tự quyết, chọn cho mình một quan điểm
sống, trước sau như một. Chính vì vậy, tôi muốn ra đi đến quê
hương thứ hai (Hoa Kỳ) sẽ là nơi tôi sống thoải mái về tinh
thần và quãng đời còn lại của tôi mong được cống hiến phục vụ
cho tha nhân.

Trong lúc chờ đợi Tổng Thống và cơ quan các cấp thương xét,
tôi xin chân thành gửi đến lòng biết ơn sâu sa của tôi./-

Nay kính lơn,



NGUYỄN THỊ THANH NGÀ

Hồ sơ đính kèm :

- 1 Giấy ra trại.
- 1 Giấy chứng nhận (căn cứ hồ sơ cải tạo).
- 1 Thẻ ra Viện.
- 1 Giấy tóm tắt bệnh án.

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Đại diện Liên

Số 507 GRI

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SỰ LƯU

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 60/TC ngày 31/5/1971 của Bộ Nội vụ

Thủ lệnh an ninh, quyết định của số 1997 ngày 00 tháng 05 năm 85

Tỷ Ban An ninh, Lữ Đoàn Quảng Nam Đà Nẵng

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ tên: NGUYỄN THỊ THANH SGA (Liên) Sinh năm 1952

Tên gọi khác:

Nơi sinh:

Đại Hồng Đại Lộ Quảng Nam Đà Nẵng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bắt: Hồ Nai 4, Thống Nhất, Đồng Nai

Cán bộ:

1- Nhân viên tham tra Phường Hoàng Q. I.

2- Quyết định của Ban An ninh

Bị bắt ngày:

20/9/77

Án phạt:

TTCT

Theo quyết định, án văn số:

ngày:

tháng:

năm:

của:

Đã bị tăng án:

lần, cộng thành:

năm:

tháng:

Đã được giảm án:

lần, cộng thành:

năm:

tháng:

Nay về cư trú tại:

Hồ Nai 4, Huyện Thống Nhất, Đồng Nai

Nhận xét quá trình cải tạo:

Tư tưởng chưa có biến đổi gì xấu có phần nào tiếp thu sự giáo dục, trong tác động từ khi chưa bị bệnh tham gia đến tham dự, từ khi bị bệnh đến nay không tác động gì, Nội quy đã thực hiện sai phạm gì chưa...

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường Hồ Nai, Huyện Thống Nhất, Đồng Nai
Trước ngày 07 tháng 6 năm 1985

Lưu tay nộp trả phát

CĐ

Đơn vị:

Lập tại:

Họ tên, chữ ký

người được thả:

Ngày 06 tháng 6 năm 1985

Giám sát:



Ng. Thị Thanh SGA

AI Y CHINH ĐAI
HỒ NAI 03/2/89



Đang chờ xét

Đ. S. NGUYỄN

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH QN-ĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 472/PA27

-Đà Nẵng, ngày 8 tháng 6 năm 1994

GIẤY CHỨNG NHẬN

Căn cứ hồ sơ cải tạo số: 12770 tại công an tỉnh
Quảng nam - Đà Nẵng.

CHỨNG NHẬN ONG, BÀ :

Họ và tên : NGUYỄN THỊ THANH NGA <LIÊN>

Bí danh :

Dân tộc :

Sinh ngày :

Quê quán :

Khinh Quốc tịch : Việt Nam
12 tháng : 02 năm : 1952
Đài Hồng Đài Lộc Quảng Nam
Đã Bị bắt

Nơi thường trú : Hố Nai 4 Thống Nhất Đông Lai

Căn tội :

Ngày bị bắt :

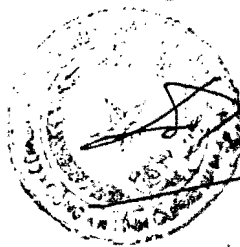
Đã cải tạo tại trại:

Nhân viên nguy hiểm cũ - Viết biên trên sa mióc ngoài
10-9-1977
Viện Lành Tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng

Từ ngày 10 tháng 9 năm 1977 đến ngày 15 tháng 6 năm 1985

CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM-ĐÀ NẴNG

Trưởng phòng PA27



Đại úy
TRẦN QUỐC HẢI

SỞ Y TẾ QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG

THẺ RA VIỆN

4th Khoa Nội 3

Họ và tên Nguyễn Thị Thanh Nga Tuổi 32t
Nghề nghiệp pharm nhân
Địa chỉ Trại Dân 10/10
Ngày vào viện 3.1.85 số đăng ký 1985
Ngày ra viện 5.4.85
Định bệnh lúc ra

TD Viêm dạ dày - ruột lành tính + Bụng đau
Phương pháp điều trị Đa sinh tố - An thần - Uống gạo - Trữ sữa - giảm đau

Tình trạng lúc ra Đau bụng hết dần (P) Uống cải thiện

Đề nghị Đứng theo dõi
Miền lao động nặng - Có thời gian nghỉ

DUYỆT SAO Bệnh viện Nguyễn Văn



BÁC SĨ TRƯỞNG KHOA



BÁC SĨ ĐIỀU TRỊ

BS Hồng

TRẦN QUỐC CHAI

- Babinsky 2 bên (-)

Chẩn đoán sơ bộ: TD Liệt ngoại biên thần kinh đối + thần kinh tọa (P)

Được X-quang cột sống từ L₁ - L₅ có kết quả " Các thân đốt và khe không bình thường".

Tại ngoại được hội chẩn giữa BS Ngoại và Nội không có chỉ định can thiệp ngoại khoa nên được chuyển khoa Nội điều trị.

Tại Nội phát hiện thêm mạch nhanh 126 l/ph, Tim TTT 2/6 tay run, bươu cổ nhỏ. Được làm thêm các xét nghiệm cơ bản, đo điện tim, chuyển hóa cơ bản...

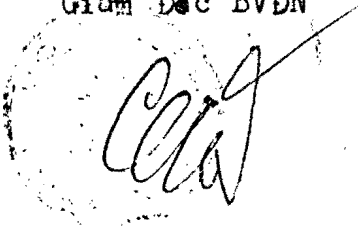
Bệnh nhân được điều trị với thuốc Vitamin nhóm B toàn thân và thủy châm, thuốc giảm đau nhức, thuốc bươu cổ. Sau 3 tháng theo dõi và điều trị theo phương pháp trên, bệnh tạm ổn, tình trạng liệt không cải thiện, cho xuất viện ngày 3-4-85 về điều trị tiếp theo đơn.

/////

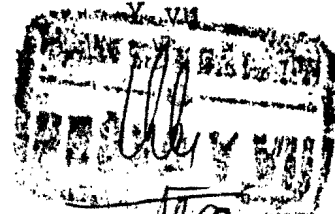
Đà Nẵng ngày 13-7-1991

Người lập bảng

Giám Đốc BVĐN



BS Hồng



nguyễn thị Thanh

N.S. NGUYỄN VĂN CHAI

Số 220 / YV/BVDN

TÓM TẮT BỆNH ÁN

Họ và tên : NGUYỄN THỊ THANH NGÀ 32 tuổi
nghề nghiệp: Cán phạm
Địa chỉ : Trại cải tạo Tiên Lãnh QNDN
Vào viện : 3-1-1985
Ra viện : 3-4-1985
Hồ sơ số : 548 B
Chẩn đoán : Tđ Viêm đa rễ thần kinh + Basedow

Lịch sử:

Bệnh nhân bị té năm 1979 gây chấn thương cột sống, điều trị 1 năm, nay cơn đau tái diễn, 2 chi dưới yếu nhất là bên (P) đi lại khó khăn. Được đưa vào BV Tam Kỳ điều trị từ 24-12-1984 đến ngày 3-1-85 bệnh không thuyên giảm nên chuyển BV Đà Nẵng với chẩn đoán Tđ Thoát vị đĩa đệm cột sống lưng.

Tình trạng lúc nhập viện và diễn tiến bệnh:

Bệnh nhân được vào khoa ngoại BVDN trong tình trạng tỉnh

- Đau lưng, liệt và tê cơ rễ từ đùi đến bàn chân (P), trệt trương lực cơ giảm, các phản xạ gân xương cả 2 chân giảm
- Chân (P) cảm giác tê rần mặt ngoài cẳng chân
- Babinsky 2 bên (-)

Chẩn đoán sơ bộ: Tđ Liệt ngoại biên thần kinh đùi + thần kinh tọa (P)

Được X-quang cột sống từ L₁ - L₅ có kết quả " Các thân đốt và khe không bình thường".

Tại ngoại được hội chẩn giữa BS Ngoại và Nội không có chỉ định can thiệp ngoại khoa nên được chuyển khoa Nội điều trị.

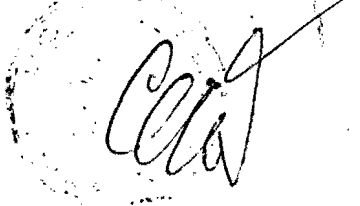
Tại Nội phát hiện thêm mạch nhanh 126 1/ph, Tim TTT 2/6 tay run, bươu cổ nhỏ. Được làm thêm các xét nghiệm cơ bản, đo điện tim, chuyển hóa cơ bản...

Bệnh nhân được điều trị với thuốc Vitamin nhóm B toàn thân và thủy châm, thuốc giảm đau nhức, thuốc bươu cổ. Sau 3 tháng theo dõi và điều trị theo phương pháp trên, bệnh tạm ổn, tình trạng liệt không cải thiện, cho xuất viện ngày 3-4-85 và điều trị tiếp theo đơn.

/////

Đà Nẵng ngày 13-7-1991
Người lập bảng

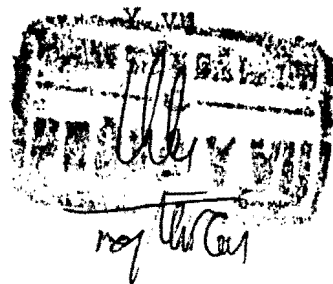
Giám Đốc BVDN



BS. NGUYỄN VĂN...

BS Điều trị
PHÒNG...

BS Hồng



nguyễn...

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 10 năm 1991

NGUYỄN THỊ THANH NGA

70 Bắc Đẩu, Thanh Bình, Đà Nẵng.

Hộ chiếu số : 24197/90-DC1

Danh sách : HO.10-422

Địa chỉ thông báo : 19/3 Bàu Nai

Đông Hưng Thuận, Hóc Môn-TP/HCM.

/(lính gửi : - TÒA ĐẠI SỨ HOA KỲ TẠI BANGKOK
- TRƯỞNG ĐOÀN PHÒNG VẤN HOA KỲ TẠI VIỆT NAM
- HỘI BẢO TRỢ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ TẠI HOA KỲ

Vào ngày 12.9.1991, tôi được Phái Đoàn Mỹ mời phỏng vấn (Phòng 5). Tôi không có giấy tờ chứng minh công việc làm ngày xưa của tôi nên bị Pháo Đoàn từ chối, sau lời từ chối, Đại Diện Phái Đoàn Mỹ, người tiếp xúc tôi, có hứa khi nào có giấy tờ chứng minh công việc làm của tôi thời Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa gửi đến thì sẽ được tái phỏng vấn.

Sau khi Phái Đoàn từ chối, tôi đã làm đơn trình bày với Chính Quyền Việt Nam hiện nay (Ty Công An Quảng Nam-Đà Nẵng, Phòng PA.27, Hồ Sơ An Ninh) nơi lưu giữ hồ sơ công chức của Chính Quyền Việt Nam Nam Cộng Hòa. Đơn trình bày xin của tôi có nêu rõ lý do trở ngại, sau gần 1 tháng, đã được Ty Công An Quảng Nam- Đà Nẵng xét cho (Phòng PA.27 Hồ Sơ An Ninh) photo cấp cho hai loại giấy :

1.- Bằng Tương Lễ

(Của Ủy Ban Phương Hoàng Quân Khu 1 cấp, do Trung Tướng NGÔ QUANG TRƯỜNG ấn ký).

2.- Chứng Thư Hành Chánh

(Của Đại Diện Bộ Phát Triển Nông Thôn Quân Khu 1 cấp, do Đại Tá HÀ THỨC SANH ấn ký).

Đây là một trong những nhiều loại giấy tờ hành chính công chức của thời Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa, vì thế mà tôi đã bị giam tù 9 năm trong đau khổ, gây tật nguyên.

Vậy tôi làm đơn này kính gửi đến các cơ quan có thẩm quyền duyệt xét để cho tôi sớm được tái phỏng vấn như lời người Đại Diện Phái Đoàn đã hứa với tôi.

Trong khi chờ đợi sự duyệt xét, kính mong Quý Cơ Quan nhận nơi đây lòng thành thật biết ơn của tôi./-

Kính đơn,


NGUYỄN THỊ THANH NGA

BỘ NGOẠI GIAO

SỞ NGOẠI VỤ

TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 9/91 / PLS/ TM

H10-422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP. HCM, ngày tháng năm 19

THƯ MỜI

Kính mời gia đình Ông. Bà NGUYỄN THỊ THAM
đến đủ 1 người. tại ☐ 6 Thái Văn Lung - Q.1 NGA

☒ 134 bis Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1

☐ _____

vào lúc 7 giờ — ngày 12 tháng 8 năm 1991 — đề:

☒ Tiếp xúc làm thủ tục nhập cảnh

☐ Đăng ký chuyển bay

☐ Thông báo về kết quả nhập cảnh

☐ Thông báo, tìm hiểu việc có liên quan đến Ông Bà.

☐ _____

(Khi đi nhớ mang theo đây đủ những giấy tờ ghi phía sau)

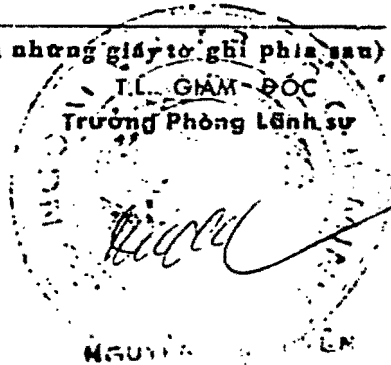
Người tiếp: Tu

Hẹn 7 giờ ngày

 người đến làm hồ sơ

Hẹn 7 giờ ngày 12 SEP 1991

1 người đến gặp phái đoàn



VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
CHỦ CHỦ TƯỚNG

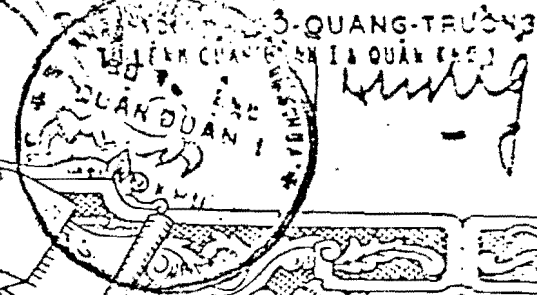
ỦY - BAN QUỐC - GIA PHỤNG - HOÀNG
ỦY - BAN THỰC - HÀNH, QUÂN KHU I

BẢNG TỰ - O'NG - LỆ

Cấp cho *Nguyễn Thị Thanh Nga*
Cấp bậc *Cấp 6 (Thanh tra UBPH/QK1)*
Chức vụ *Đại diện PTNT tại Quân Khu I*
Đơn vị *Trụ sở PTNT tại UBPH, QK1*

Đã xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ, luôn luôn nêu cao tinh thần phục vụ do đó, đã đạt được thành tích vẻ vang trong công cuộc duy trì và bảo vệ an ninh trật-tự chung.

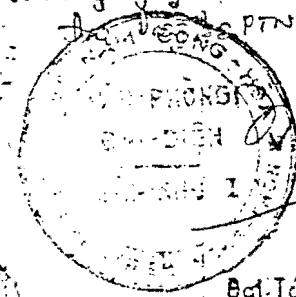
KE3.4109 ngày *19* tháng *02* năm *1973*
TƯ LỆNH QUÂN ĐOÀN I - QUÂN KHU I
CHỦ TỊCH ỦY BAN PHỤNG HOÀNG QUÂN KHU I



Đăng ký số : *013* /UBPH, QK1/TL

SAO Y BẢN - CHÍNH

Bổ sung ngày *28* tháng *4* năm *1973*
Đã được PTNT tại QK1



BỘ TÀI - THỰC SÁCH
SAO Y BẢN CHÍNH



Năm *1973* tháng *10* ngày *19*
TRẦN QUỐC HẢI

TRẦN QUỐC HẢI

CHỨNG-THƯ HÀNH-CHÁNH

-----++0000++-----

ĐẠI-TÁ HÀ-THỨC-SANH

ĐẠI-DIỆN BỘ P.T.N.T. TẠI QUÂN-KHU I

Chúng nhận:

Cô NGUYỄN-THỊ-THANH-NGA

Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1952 tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc
Quảng-Nam.

Căn-cước số: 00757007 cấp tại Hoà-Vang ngày 4-4-1969.
Hiện trú tại Ấp Phước-Nghĩa, xã Hoà-Khánh, quận Hoà-
Vang, tỉnh Quảng-Nam.

Đương-sự đã đến trình-diện tại Văn-Phòng Đại-
Diện Bộ PTNT/CK I và thực sự nhận việc kể từ ngày 15
tháng 5 năm 1971. (Theo Sự-Vụ-Lệnh số 034/PTNT/211/SVL
ngày 5-5-1971 của Bộ PTNT).

Nay cấp Chứng-thư Hành-Chánh này cho đương-sự
bổ-túc Hồ-sơ Hành-chánh và lương-bổng. /-

Đà-Nẵng, ngày 17 tháng 5 năm 1971.

ĐẠI-DIỆN BỘ PTNT TẠI QUÂN-KHU I

Nơi-nhận

- Sở Nhân-Viên Bộ PTNT (3 bản)
- Sở Kế-toán Vật-liệu (3 bản)
- Đương-sự (3 bản)

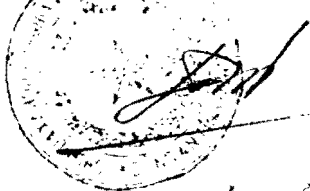
Sao y K

SỐ TUL (6 bản)

SAO Y BẢN CHÍNH

16/05/1971

TRƯỞNG PHÒNG HSAO



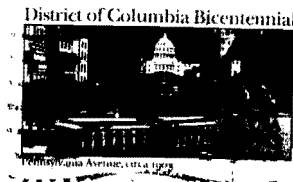
TRƯỞNG QUỐC HẢI

TON THAT MINH

Y/C các
gười làm việc
chung xác nhận
OCT 22 1991

TO:

MRS. KHUO MINH THO
PO. BOX 5435, ARLINGTON
VA 22205-0635.



LAWN Date Oct. 14 91

Kính gửi bà Khắc Minh Thở

Kính thưa bà, Tôi Tôn Thất Minh Cầm
Trưng lý liên đoàn 12 ĐĐA. Đến trú tại Phố
lộc Quang Nam Dân, Sang Hoa Kỳ H.0.06
Vào Ngày 5.5.91. Cầm tù nhân chính trị 6 Năm
hở dẫy chỗ độ Cộng Sản.

Tôi vừa Nhận được Hồ Sơ của bạn tôi CS
Nguyễn Thị Thanh Nga. gửi từ vào, cầm
tù chính trị bị từ chối đăng rấn từ lại
đoàn Hoa Kỳ lý do giấy tờ tùy thân của
chính Quyền VNCH không còn lưu giữ.

Kính xin bà xem xét Hồ Sơ này và
Cán Hiệp với chính phủ Hoa Kỳ để cứu
giúp 1 Nam Nhân của Cộng Sản.

Trân Trọng Kính chào bà

Minh



*Chú Th!

- Cđ Nga NV/ Phòng Hoàng tập hàng hơn
77 - H010 bị bắt cho các anh giao
chúng anh -

Nay đã xin được.

Chị anh xin hỏi xét

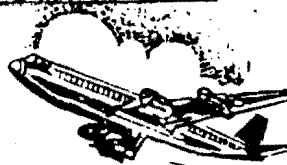
29.11.1991

FROM: NGUYỄN THỊ THÂN

19/3 Bàu Nai, ĐÔ

Hóc Môn-TP/Hồ C

VIỆT NAM



Chị Th

Cố Nga. tập trung

đưa - 1/0 10

học ở nước ngoài

hồ chúng mình - Nay

đưa xem đạo đức

Xin gửi lòng

(ính gửi :

HỨC MINH THƯ

Box 5435, ARLINGTON

VA 22205 - 0635

U . S . A .

REC 3 199

PAR AVION - VIA AIR MAIL

13g = 49000

12/30



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI THANH NGA
Last Middle First

Current Address: 70 Bac dau Thanh Binh Da Nang VIETNAM

Date of Birth: 1952 Place of Birth: Quang Nam

Previous Occupation (before 1975) Nhan vien Thanh Tra Quang Hoang
(Rank & Position) US employee

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 09-1977 To 02-1985
Years: 07 Months: 05 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

II. Relative outside Vietnam :
None

IV. Have you submitted application for family reunification :
No.

V. Comment, Remark :

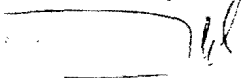
I would like to list here below some of the authorities I had worked for. They are now in the U.S.:

1. Colonel HA THUC SANH, Representative of the Ministry of Rural Development, I Corps.
2. Mrs. HUYNH NGOC SUONG, Supervisor, Rural Development, I Corps.
Address: 7/28 Barak Road, Garden City,
VIC 3207, Australia
3. Lt/Col PHAN THANH THOI, inspector of Phoenix Program, I Corps
4. Lt/Col HOLLAND, Advisor, Phoenix Program I Corps.
5. Colonel DAO TRONG TUONG, Mayor of Danang city.

VI. Please list here all document attached to the questionnaire.

1. 4 photos
2. 1 birth certificate
3. 1 release certificate.

Danang October 3, 1988


Nguyen Thi Thanh Nga

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I - BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN V.N.

1. Full name of ex-political prisoner: NGUYỄN THỊ THANH NGÀ
2. Date and place of birth: February 12, 1952
at Dai Hong village, Sai Loc district, Quang Nam
3. Position: Employee of the Directorate of Rural
Development, I Corps.
4. Rank: N/A
5. Military serial number: N/A
6. Month, day, year arrested: Sep, 20, 1977
7. Month, day, year out of camp: Feb. 20, 1985
8. Date and release certificate number:
1597 QD/TT June 8, 1985
9. Present mailing address of ex-political prisoner:
70 Bắc Đẩu, Thanh Bình, Da Nang city, Vietnam
10. Current address:
70 Bắc Đẩu, Thanh Bình, Da Nang city, Vietnam.

II - LIST OF FULL NAME, DATE & PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER'S IMMEDIATE FAMILY AND FATHER, MOTHER.

a. Relative to accompany ex-political prisoner.

Name	DOB	POB	Sex	Relationship
None				

b. Complete family listing of ex-political prisoner

Name	Living/dead	Relationship
Nguyễn Khánh Hanh	dead	father
Nguyễn thị Hanh	dead	mother

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I - BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN V.N.

1. Full name of ex-political prisoner:
NGUYỄN THỊ THANH NGÀ
2. Date and place of birth: February 12, 1952
at Dai Hong village, Sailoc district, Quangnam
3. Position: Employee of the Directorate of Rural
Development, I Corps.
4. Rank: N/A
5. Military serial number: N/A
6. Month, day, year arrested: Sep, 20, 1977
7. Month, day, year out of camp: Feb. 20, 1985
8. Date and release certificate number:
1597 QD/TT June 8, 1985
9. Present mailing address of ex-political prisoner:
70 Bắc Đẩu, Thanh Bình, Danang city, Vietnam
10. Current address:
70 Bắc đẩu, Thanh Bình, Danang city, Vietnam.

II - LIST OF FULL NAME, DATE & PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER'S IMMEDIATE FAMILY AND FATHER, MOTHER.

a. Relative to accompany ex-political prisoner.

Name	DOB	POB	Sex	Relationship
None				

b. Complete family listing of ex-political prisoner

Name	Living/dead	Relationship
Nguyễn Khánh Hàm	dead	father
Nguyễn thị Hạnh	dead	mother

III. Relative outside Vietnam :
None

IV. Have you submitted application for family reunification :
No.

V. Comment, Remark :

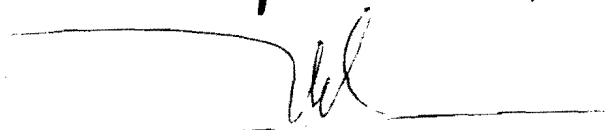
I would like to list here below some of the authorities I had worked for. They are now in the U.S.

1. Colonel HA THUC SANH, Representative of the Ministry of Rural Development, I Corps.
2. Mrs. HUYNH NGOC SUONG, Supervisor, Rural Development, I Corps.
Address: 7/28 Barak Road, Garden City,
VIC 3207, Australia
3. Lt/Col PHAN THANH THOI, inspector of Phoenix Program, I Corps
4. Lt/Col HOLLAND, Advisor, Phoenix Program I Corps.
5. Colonel DAO TRONG TUONG, Mayor of Danang city.

VI. Please list here all document attached to the questionnaire:

1. 4 photos
2. 1 birth certificate
1. 1 release certificate.

Danang October 3, 1988



Nguyen Thi Thanh Nga

Đã nghỉ ngày 10-11-1988

Thỉnh gửi: Bà Khúc Minh Thu

Tuyệt hết tôi xin gửi đến Bà lời chào chúc an lành cho Bà và toàn thể những vị trong Hộ - ở đây tôi vẫn theo dõi những hoạt động nhân đạo mà Bà đã hết sức lo nghĩ để giúp đỡ những người như sau ngày 30-4-1975 phải còn ở lại trên quê hương mình.

Thỉnh Thu bà!

Sau đây là những trở ngại, mà tôi viết thư này gửi Bà, kính xin Bà quan tâm giúp đỡ cho tôi như sau:

Vào ngày 30-4-75 tôi bỏ quê vào Sg ở hộ thành viên mới đến 1977 tôi đi vượt biên bị bắt, trong sở nghi cũng bắt với tôi, họ biết về về tôi, sau đó họ nhai ra nên tôi bị đi lý về Đàng để lấy lương rồi đến đi tập trung rồi lại ở Trại Tiến Lành. Đến 1982 tôi bị tái phạm lao động chân tay bị cắt rốn ảnh hưởng thần kinh toàn thân tôi hết một chân, sau đó tôi được xét cho về nhân đạo vào ngày 20-6-85. Tôi về chữa trị một thời gian chân tạm đi được nhưng sưng vù, chính vì vậy mà ngày 19-4-88 tôi thoát bị gãy cổ xương đùi mới đến hôm nay vẫn chưa đi được (xin đính kèm 1 giấy an toàn, 1 giấy điều trị ngoại trú).

Với hoàn cảnh như tôi không còn ai, mà một mình tôi còn ở trong trại, trước đây tôi là thành viên Quốc gia hiện tại. Hiện bản thân bệnh tật, cuộc sống rất đơn độc, như muốn trạng tình thần cũng như vật chất, nhất là muốn được nhập hộ khẩu, lấy được lập chúng mình nhân dân cho nên đi lại làm ăn rất trở ngại. Vì vậy tôi đã lập thư này xin tới Đảng ủy tại Hoa Kỳ (xin đính kèm

biên nhận của công an) Song ở đây xét ưu tiên
cho những ai có Lối - Vậy tôi viết thư này
kính xin Bà tận tình can thiệp cho tôi có
Lối đi để về quê tại phòng xuất cảnh của
công an Tỉnh - Những lời viết trong thư này
chắc có nhiều thiếu sót, kính xin Bà tha thứ.

Trong lúc chờ đợi sự giúp đỡ của Bà
kính xin Bà thể nhân với đầy lòng thành kính
phi anh em tôi.

Trân trọng kính chào Bà.

Kính Thưa...



Nguyễn Thị Thanh Nga

BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG
PHÒNG BĂNG BỘT

PHIẾU ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRU

Số hồ sơ 1610 B

Họ và tên bệnh nhân Nguyễn Thị Thanh Nga tuổi 35

Địa chỉ 76 Bức Đào

Chứng bệnh gãy cẳng chân trái (P)

Phương pháp điều trị Đặt nẹp sắt trên bàn chân

trên bổ bột chân bằng chân (P)

18 buổi vào 19/04/88 chẩn 10/03/88

chẩn từ đầu gối khởi động và khớp gối (P)

hạn chế cử động cần tập vận động khớp nhẹ nhàng

Lời dặn cần thiết: Đi lại và nhẹ nhàng

nam nẹp cần giữ và cần thận trọng

Giữ bột sạch sẽ, không ẩm ướt. Hết 15 ngày sau

2 - Giám thiêu việc để chỗ gãy ở tư thế đứng

3 - Phải đến lại khám khi:

- Hai đầu chỗ băng bột sưng.

- Đau nhức nhiều ở chỗ xương gãy.

- Lở loét ở chỗ băng bột.

- Bôi gầy.

Ngày 22 tháng 11 năm 1988

Y. Bác sĩ điều trị

Bs Ngu

Tái khám lần thứ nhất :

Ngày.....tháng.....năm 198.....

Y, Bác sĩ điều trị

Tái khám lần thứ hai :

Ngày.....tháng.....năm 198.....

Y, Bác sĩ điều trị

BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG
PHÒNG BĂNG BỘT

PHIẾU ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ

Số hồ sơ 1610 B

Họ và tên bệnh nhân Nguyễn Thị Thanh Nga tuổi 38

Địa chỉ 76 Bức Bài

Chứng bệnh gãy lở xương đùi (P)

Phương pháp điều trị lê nhân sắt trên bàn mổ
hình - Gó bột chậu hông chân (M)

18 buổi từ 19/04/88 cho tới 03/05/88

chữa từ đứng được - khởi hành và khởi gôn (7)

hạn chế cử động - cần tập vận động khớp nhẹ nhàng

Lời dặn cần thiết: Đi lại ở tư thế nằm ngang

ngang gối - cần giữ tư thế nằm - Giữ bột sạch sẽ, không ẩm ướt.

2 - Giảm thiểu việc đi chỗ gãy ở tư thế lưu Hai 15 giờ

3 - Phải đến lại khám khi: Tái khám

- Hai đầu chỗ băng bột sưng.
- Đau nhức nhiều ở chỗ xương gãy.
- Lở loét ở chỗ băng bột.
- Bôi bột.

CHỖ CHỮ BẠN

08/11/88

Ngày 2 tháng 11 năm 1988

Y. Bác sĩ điều trị

ps/11/88

Đang 16/5/88

Tái khám lần thứ nhất :

Ngày.....tháng.....năm 198.....

Y, Bác sĩ điều trị

Tái khám lần thứ hai :

Ngày.....tháng.....năm 198.....

Y, Bác sĩ điều trị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Y R A V I E N

-Ngày ra viện : 7-8-1985

D U Y Ê T : Đà Nẵng, ngày 7 tháng 8 năm 1985
Ban giám đốc Y, Bác sĩ điều trị :



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
an ninh nhân dân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số : 181 /BN-HSAC

KVS

1 I E N - 1 / H A P

Hồ sơ xuất cảnh

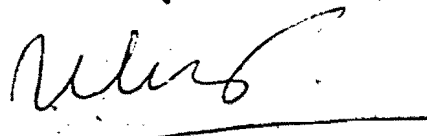
Ông, bà : Nguyễn Thị Thanh Nga
Thương trú : Đã Đã Đã
xin đi nước : Đã
Hồ sơ gồm có : 01 (một) người

Khi giải quyết, chúng tôi gửi giấy mời, mong Ông, bà
yên tâm

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 10 năm 1968

1 / người nhận hồ sơ ký .


Đ. M. 1368


Hoàng Ngân Thảo

BỘ NỘI VỤ
Trại Thôn Lành
Số 507 GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-ĐCA-LLT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ.

Thi hành án văn, quyết định tha số 597 ngày 06 tháng 8 năm 85

của Hội Ban chấp hành Tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN THỊ THANH NGÀ (Liên) Sinh năm 19 52

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Dại Hồng Đại Lộc Quảng Nam Đà Nẵng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Hố Nai 4, Thống Nhất, Đồng Nai

1- Nhân viên thanh tra Phường hoàng OK I.

Cán bộ

2- Một liên trốn ra nước ngoài

Bị bắt ngày

20/9/77

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại Xã Hố Nai 4, Huyện Thống Nhất, Đồng Nai

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng chưa có biến thiên gì xấu có phần nào tiếp thu sự giáo dục, trong lao động từ khi chưa bị bệnh tham gia đều đặn, từ khi bị bệnh đến nay không lao động nữa, Nội quy đề ra chưa sai phạm gì lớn...

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Hố Nai, Huyện Thống Nhất, Đồng Nai

Trước ngày 07 tháng 6 năm 19 88

Làm tay gọn trở phải

Ghi

Đánh dấu số

Lập tại

QUY CHỈNH ĐẠ

QUY CHỈNH ĐẠ

QUY CHỈNH ĐẠ

QUY CHỈNH ĐẠ

Họ tên, chữ ký

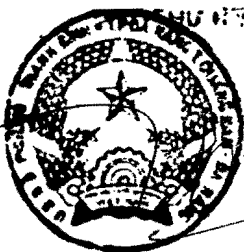
người được cấp giấy

Ngày 06 tháng 6 năm 19 88

Ghi m ch

Ng. Thị Thanh Ngà

QUY CHỈNH ĐẠ



Đương chi Mồ

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Tiên Lành
Số 507 GRT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA-LT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thực hiện án văn, quyết định tha số 597 ngày 00 tháng 06 năm 85

Ủy Ban nhân dân Tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN THỊ THANH NGÀ (Liên) Sinh năm 1952

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Đại Hồng Đại Lộc Quảng Nam Đà Nẵng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Hồ Nai 4, Thống Nhất, Đồng Nai

1- Nhân viên thanh tra Phường hoàng OK I.

Cán bộ

2- Mất liên lạc ra nước ngoài

Bị bắt ngày

20/9/77

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại Xã Hồ Nai 4, Huyện Thống Nhất, Đồng Nai

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng chưa có biểu hiện gì xấu có phần nào tiếp thu sự
lãnh đạo, trong lao động từ khi chưa bị bệnh tham gia đều
đảm bảo, từ khi bị bệnh đến nay không lao động nữa, Nội quy
đề ra chưa sai phạm gì lớn ...

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Hồ Nai, Huyện Thống Nhất, Đồng Nai

Trước ngày 07 tháng 6 năm 1985

Làm ủy viên trợ phát

Của

Danh bản số

Lập tại

Họ tên chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 06 tháng 6 năm 1985

Giám thị

Ng. Thị Thanh-Nga

QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG



K H A I - S I N H

Tên Họ và tên NGUYỄN-THỊ THANH-NGAPhái nữSinh Ngày mười hai tháng hai năm một chín năm hai (12.2.1952)
Ngày, tháng, năm)Tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-NamCha Nguyễn-Khánh-Hạnh

(Tên họ)

Tuổi 40 tuổiNghề Làm nôngCư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-NamMẹ Nguyễn-thị-Hạnh

(Tên họ)

Tuổi 38 tuổiNghề Làm nôngCư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-NamVợ chánh

(Chánh hay thứ)

Người khai Nguyễn-thị-Hạnh

(Tên họ)

Tuổi 38 tuổiNghề Làm nôngCư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-NamNgày khai Hai mươi bảy tháng bảy năm một chín năm hai
(27.07.1952)Người chứng thứ nhất Phan-Đại

(Tên họ)

Tuổi 60 tuổiNghề Làm nôngCư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-NamNgười chứng thứ hai Nguyễn-văn-Tín

(Tên họ)

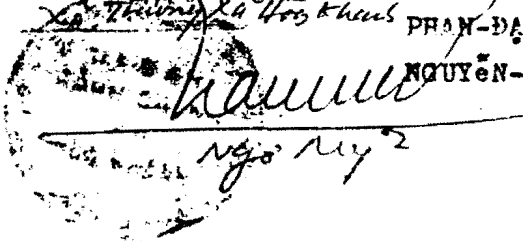
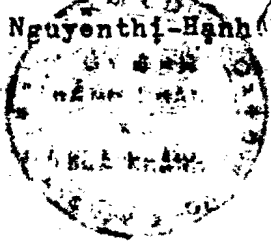
Tuổi 42 tuổiNghề Làm NôngCư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-Nam

SAG Y CHÍNH BẢN

Làm tại Hòa-Khánh ngày 18 tháng 8 năm 1973Người khai
Nguyễn-thị-Hạnh (ký tên)

Hộ lại

Nhận chứng,

Phan-Đại (ký tên)Nguyễn-văn-Tín (ký tên)KT CHỦ TỊCH
B. TH. K.SAG Y CHÍNH BẢN
Khai sinh ngày 25/10/1972

Đang chờ xét

K H A I - S I N H



Tên Họ và tên NGUYỄN THỊ THANH-NGA

Phái nữ

Sinh ngày mười hai tháng hai năm một chín năm hai (12.2.1952)
(Ngày, tháng, năm)

Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-Nam

Nguyễn-Khánh-Hạnh

(Tên họ)

Tuổi 40 tuổi

Nghề Làm nông

Cư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-Nam

Mẹ Nguyễn-thị-Hạnh

(Tên họ)

Tuổi 38 tuổi

Nghề Làm nông

Cư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-Nam

Vợ chánh

(Chánh hay thứ)

Người khai Nguyễn-thị-Hạnh

(Tên họ)

Tuổi 38 tuổi

Nghề Làm nông

Cư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-Nam

Ngày khai Hai mươi bảy tháng bảy năm một chín năm hai
(27.07.1952)

Người chứng thứ nhất Phan-Đại

(Tên họ)

Tuổi 60 tuổi

Nghề Làm nông

Cư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-Nam

Người chứng thứ hai Nguyễn-văn-Tín

(Tên họ)

Tuổi 42 tuổi

Nghề Làm Nông

Cư trú tại Lộc-Vĩnh, Đại-Lộc, Quảng-Nam

SAG Y CHÁNH BẢN

Làm tại Hòa-Khánh ngày 18 tháng 8 năm 1973

Người khai

Hộ lại

Nhân chứng,

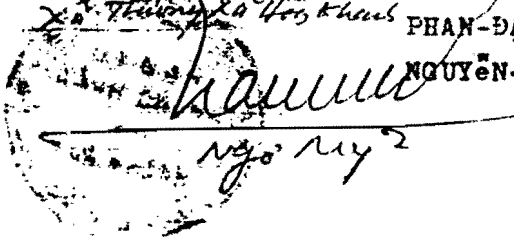
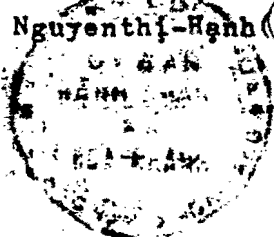
Nguyễn-thị-Hạnh (ký tên)

PHAN-ĐẠI (ký tên)

NGUYỄN-VĂN-TÍN (ký tên)

SAG Y CHÁNH BẢN
Làm tại Hòa-Khánh ngày 25/10/1973KT. CHỦ TỊCH
UV. THỰC

Đang ký 18.08.73



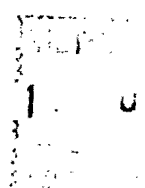
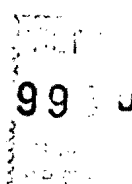
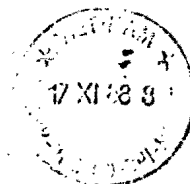
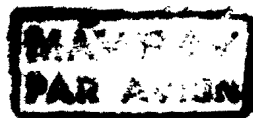
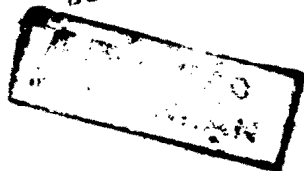
Nguyen Thi Thanh Nga



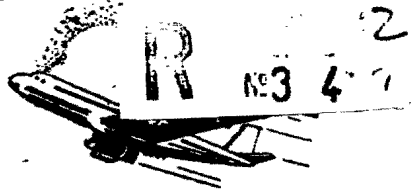
FROM: NGUYEN-THI-THANH-NGA

TO BAC-DAI
THANH-BINH DÀ NẴNG

DEC 0 2 1988 VIET-NAM



DEC 0 2 1988



2 TO: KHUC-MINH-THO
PO BOX 5435 Arlington
VA 22205-0635
USA

PAR AVION VIA AIR MAIL